

MỐI QUAN HỆ PHỐI HỢP GIỮA CƠ QUAN ĐIỀU TRA VÀ VIỆN KIỂM SÁT TRONG TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT TỔ GIÁC, TIN BÁO VỀ TỘI PHẠM XÂM HẠI TÌNH DỤC NGƯỜI DƯỚI 16 TUỔI

TRẦN VĂN TUÂN*

Tóm tắt: Tình trạng xâm hại tình dục nói chung, xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi nói riêng thời gian gần đây ngày càng có những diễn biến phức tạp, gây ra những hậu quả nghiêm trọng cho nạn nhân, gia đình và xã hội. Do vậy, phòng, chống xâm hại tình dục không chỉ là trách nhiệm của các cơ quan tiến hành tố tụng mà còn là trách nhiệm của toàn xã hội, trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em. Trong bài viết này, tác giả đưa ra một số tồn tại, hạn chế và đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả mối quan hệ giữa Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát trong tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi.

Từ khóa: Mối quan hệ phối hợp; tố giác, tin báo về tội phạm; xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi

Ngày nhận bài: 07/3/2023; Biên tập xong: 14/3/2023; Duyệt đăng: 18/6/2023

THE COORDINATION RELATIONSHIP BETWEEN THE INVESTIGATION AGENCY AND PROCURACY IN RECEIVING AND HANDLING DENUNCIATIONS AND INFORMATION OF UNDER-16-YEAR-OLD SEXUAL CRIMES

Abstract: Recently, the situation of sexual abuse in general and sexual abuse of people under 16 years old in particular has been complicated that lead to serious consequences for victims, their families and society. Therefore, preventing and fighting against that type of crimes is responsibility not only of legal proceedings but also of the whole society and the state management agencies on children. The author sheds light on some shortcomings, then proposes solutions to improve the efficiency of coordination relationship between the Investigation agency and Procuracy in receiving and handling denunciations and information of under-16-year-old sexual crimes.

Keywords: Coordination relationship, denunciations and crime information, under-16-year-old sexual crimes

Received: Mar 7th, 2023; Editing completed: Mar 14th, 2023; Accepted for publication: Jun 18th, 2023

1. Đặt vấn đề

Trong quá trình tiến hành tố tụng, Cơ quan điều tra (CQĐT) và Viện kiểm sát (VKS) có mối quan hệ chặt chẽ thể hiện nguyên tắc phân công, phối hợp, kiểm soát việc thực hiện quyền lực nhà nước trong hoạt động tư pháp, được hình thành ngay từ khi có tố giác, tin báo về tội phạm. Việc thực hiện tốt mối quan hệ này sẽ góp phần bảo đảm việc phát hiện tội phạm, điều tra, xử lý các vụ án hình sự đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không để xảy ra oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm, đảm bảo chất lượng hoạt động của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Trên thực tế, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp

nhằm đảm bảo đấu tranh với tội phạm một cách hiệu quả nhất. Trong giai đoạn tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, CQĐT và VKS có quan hệ phối hợp nhằm bảo đảm phát hiện, xử lý một cách nhanh chóng, kịp thời, hiệu quả và đúng pháp luật. Quan hệ phối hợp giữa CQĐT, VKS trong việc thực hiện trình tự, thủ tục giải quyết và công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) năm 2015; Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-

* Email: Trantuan.tks@gmail.com

Tiến sĩ, Phó trưởng khoa Tội phạm học và Điều tra tội phạm, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

BQP-BTC-BNNPTNT quy định việc phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện một số quy định của BLTTHS năm 2015 về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm; Thông tư liên tịch số 04/2018/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP quy định về phối hợp giữa CQĐT và VKS trong việc thực hiện một số quy định của BLTTHS; Thông tư liên tịch số 01/2021/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/11/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 01/2017; Thông tư liên tịch số 01/2022/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP-BLĐT BXH ngày 18/02/2022 quy định về phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm các vụ án xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi. Ngoài ra, ngành Kiểm sát còn có Quy chế công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc khởi tố, điều tra và truy tố ban hành kèm theo Quyết định số 111/QĐ-VKSTC ngày 17/4/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Mỗi cơ quan có chức năng, nhiệm vụ khác nhau, nên mối quan hệ giữa CQĐT và VKS biểu hiện bằng sự ràng buộc, phụ thuộc lẫn nhau trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

Trong những năm qua, tình hình tội phạm xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi trên địa bàn cả nước có nhiều diễn biến phức tạp, nhiều vụ có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, gây hoang mang, bức xúc trong dư luận. Nhiều vụ xâm hại trẻ em xảy ra nơi kín đáo, biệt lập; nhiều vụ xảy ra tại gia đình, ít có tố giác; nhiều vụ xâm hại xảy ra trong thời gian dài mới bị phát hiện; có vụ cha mẹ biết con bị xâm hại nhưng không tố giác vì lý do khác nhau; nhiều đối tượng xâm hại lợi dụng mạng xã hội, lấy tên, địa chỉ, nhân thân giả nên việc thu thập thông tin, điều tra, xử lý của các cơ quan chức năng gặp nhiều khó khăn... Vì vậy, ngay từ ban đầu, công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm luôn được lãnh đạo các cấp quan tâm chỉ đạo thường xuyên nên chất lượng, hiệu quả giải quyết các vụ án ngày càng được nâng lên.

Việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi trong những năm gần đây đạt tỷ lệ cao, đảm bảo đúng thời hạn theo quy định của pháp luật. Đây là một loại vụ việc có nhiều yếu tố nhạy cảm, liên quan đến đối tượng cần được bảo vệ là trẻ em nên các cơ quan tiến hành tố tụng khi cung cấp thông tin ra ngoài cũng thực hiện đúng nguyên tắc bảo mật thông tin theo quy định tại Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.

2. Một số tồn tại, hạn chế

Thời gian qua, mối quan hệ giữa CQĐT và VKS trong tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi được thực hiện chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả. Tuy nhiên, quá trình nghiên cứu cho thấy vẫn còn một số tồn tại, hạn chế trong công tác này, cụ thể như sau:

Thứ nhất, mặc dù CQĐT, VKS các cấp đã tích cực, chủ động trong công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm các vụ án xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi; phân công đồng chí Lãnh đạo, Điều tra viên, Kiểm sát viên có năng lực, trách nhiệm phụ trách công tác này. Tuy nhiên, sự phối hợp giữa CQĐT và VKS trong một số trường hợp chưa thực sự chặt chẽ, chưa phát huy tối đa sức mạnh tổng hợp của các cơ quan tiến hành tố tụng trong đấu tranh phòng, chống tội phạm. Thực tế cho thấy, do phải giải quyết cùng một lúc số lượng công việc lớn nên Điều tra viên (ĐTV) đôi khi còn chưa kịp thời, chủ động trao đổi với Kiểm sát viên (KSV) và KSV cũng chưa kịp thời nắm bắt được các thông tin về tội phạm. Công tác phối hợp sơ kết rút kinh nghiệm về công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm các vụ án xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi để nâng cao chất lượng công tác phối hợp, nâng cao trình độ của ĐTV, KSV thời gian qua chưa được thực hiện thường xuyên.

Thứ hai, một số KSV chưa chủ động bám sát hoạt động tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi để phối hợp cùng ĐTV trong việc xác định nội dung, xây dựng kế hoạch, tiến hành thu thập, xác minh nguồn tin dẫn đến việc đánh giá chứng cứ chưa được đầy đủ, toàn diện. “Do không nắm được đầy đủ, kịp thời các tố giác, tin báo về tội phạm xảy ra thuộc thẩm quyền kiểm sát của mình, nên nhiều trường hợp việc nắm thông tin về tình hình vi phạm, tội phạm chỉ để có số liệu phục vụ báo cáo định kỳ mà không có sự tác nghiệp đầy đủ theo đúng chức năng, nhiệm vụ của Viện kiểm sát”¹.

Thứ ba, trong phối hợp giải quyết nguồn tin về tội phạm xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi đôi khi vẫn bộc lộ những hạn chế, thiếu sót về thu thập chứng cứ, tài liệu, chưa kịp thời đề ra yêu cầu và kiểm tra, đôn đốc ĐTV thực hiện yêu cầu kiểm tra, xác minh. Việc thu thập chứng cứ, xác minh thông tin ban đầu trong các vụ án xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi ảnh hưởng đến việc quyết định có khởi tố vụ án hay không, có đủ chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội hay không. Sau khi tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm xâm hại tình dục, CQĐT phải phân loại và tổ chức lấy lời khai ban đầu, xác minh, làm thủ tục giới thiệu đến cơ quan chuyên môn thăm khám, lấy mẫu, giám định... Các công việc này có thể kéo dài trên dưới 01 tuần hoặc lâu hơn. Trong khi đó, các vết thương ở bộ phận sinh dục có thể lành lại trong khoảng thời gian nhất định, các mẫu (tinh dịch, máu, mô da, v.v.) có thể bị mất dấu vết nếu nạn nhân rửa vết thương hoặc sử dụng nhà vệ sinh; các dấu vết (tinh dịch, lông tóc, máu,...) lưu lại trên người nạn nhân của vụ xâm hại tình dục cần phải nhanh chóng thu thập vì các dấu vết này thường mờ nhạt hoặc dễ bị lau chùi, xóa mất thông tin; nếu thời gian

càng kéo dài thì việc thu thập dấu vết, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội càng khó khăn hơn. Việc giám định trong các vụ xâm hại tình dục rất quan trọng, nhưng nhiều trường hợp cơ quan giám định không thể thực hiện được do nhiều vụ việc xâm hại tình dục phát hiện muộn hoặc đưa đi giám định muộn nên đã bị mất dấu vết hoặc dấu vết tổn thương cơ thể đã hồi phục, không còn vết tích của sự xâm hại. Nhiều trường hợp trẻ em bị xâm hại nhưng cha mẹ không báo ngay cho cơ quan có thẩm quyền mà lại tắm rửa, thay quần áo cho trẻ trước, hoặc đưa trẻ đến các sở y tế khám chữa bệnh trước dẫn đến làm mất hoặc thay đổi dấu vết của việc bị xâm hại.

Những tồn tại, hạn chế nêu trên xuất phát từ một số nguyên nhân sau:

Một là, hạn chế, bất cập trong quy định của pháp luật.

Quan hệ giữa CQĐT, VKS trong việc giải quyết vụ án hình sự nói chung và trong tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm nói riêng được quy định trong BLTTHS năm 2015; Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNNPTNT; Thông tư liên tịch số 04/2018/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP; Thông tư liên tịch số 01/2021/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC; Thông tư liên tịch số 01/2022/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP-BLĐT BXH. Quy định trong các văn bản trên đã tương đối đầy đủ để thực hiện mối quan hệ phối hợp. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế nhất định như: Chưa có giới hạn cụ thể khi quy định về mối quan hệ giữa CQĐT và VKS trong giải quyết án hình sự nói chung, các vụ án xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi nói riêng; không có quy định phối hợp đến đâu và như thế nào là đủ nên dẫn đến một số trường hợp thiếu tính chủ động, vẫn còn tình trạng trông chờ nhau dẫn đến chậm tiến độ hoặc việc phối hợp có khi chưa đúng mức, dẫn đến vi phạm tính độc lập của mỗi cơ quan.

¹ Viện kiểm sát nhân dân tối cao, *Báo cáo tổng kết 05 năm triển khai thi hành Luật Trẻ em 2016*, Hà Nội, 2021.

Bên cạnh đó, BLTTHS năm 2015 tuy đã phân định quyền hạn, nhiệm vụ của CQĐT, VKS nhưng vẫn có những hạn chế nhất định ảnh hưởng đến hoạt động của các cơ quan trong mối quan hệ phối hợp. Quy định tại điểm c khoản 3 Điều 145 BLTTHS năm 2015: “Viện kiểm sát giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm trong trường hợp phát hiện Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra có vi phạm pháp luật nghiêm trọng trong hoạt động kiểm tra, xác minh tố giác, tin báo về tội phạm hoặc có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm mà Viện kiểm sát đã yêu cầu bằng văn bản nhưng không được khắc phục”. Quy định này hạn chế tính chế ước trong tố tụng hình sự, chưa đủ cơ chế đảm bảo cho VKS thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, chưa đề cao được trách nhiệm của từng cơ quan tiến hành tố tụng hình sự nhất là trường hợp có oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm. Một số quy định chưa thực sự hợp lý dẫn đến VKS chưa có thực quyền trong giải quyết vụ án, gây ra nhiều khó khăn trong việc nắm bắt thông tin ban đầu, nhiều quyết định, yêu cầu của VKS chưa được CQĐT thực hiện đầy đủ, kịp thời nhưng chưa có cơ chế ràng buộc trách nhiệm hoặc chế tài xử lý. Trong công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm, nhiều trường hợp chỉ xác định hoạt động kiểm sát theo đúng quy định về kiểm tra định kỳ và đột xuất mà chưa có quy định cụ thể về tiêu chí đánh giá tính hiệu quả của công tác này, chất lượng kiểm sát lúc này phụ thuộc vào trách nhiệm của từng KSV.

Hai là, tình hình tội phạm xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi ngày càng có những diễn biến phức tạp. Trong thời đại bùng nổ của khoa học công nghệ, người dân được tiếp cận nhiều hơn với các nguồn thông tin trong nước và quốc tế thông qua các trang web, mạng xã hội thì các đối tượng thông qua đó để tiếp cận nạn nhân với nhiều cách thức khác nhau, hạn chế sự tiếp xúc trực tiếp với nạn nhân để tránh bị những người

xung quanh và lực lượng chức năng phát hiện, ngăn chặn. Nạn nhân trong các vụ xâm hại tình dục là các em nhỏ, có nhận thức chưa đầy đủ, và còn nhiều sự tò mò về bản thân và thế giới xung quanh nên rất dễ bị các đối tượng lợi dụng, thực hiện hành vi xâm hại. Nhiều trường hợp các em nhỏ không biết mình bị xâm hại, hoặc thậm chí có tình cảm với đối tượng nên tìm cách che giấu, bảo vệ cho đối tượng. Trong khi đó đội ngũ ĐTV, KSV các cấp nhìn chung còn thiếu về số lượng, một số còn chưa có nhiều kinh nghiệm trong giải quyết loại án này, đồng thời phải giải quyết nhiều công việc cùng một lúc nên quá trình tiếp nhận, giải quyết tin còn gặp nhiều khó khăn.

Ba là, năng lực, trình độ, nhận thức của một bộ phận ĐTV, KSV trong việc thực hiện mối quan hệ phối hợp vẫn chưa được tốt. Nhận thức của một số ĐTV, KSV về quan hệ phối hợp chưa đúng mức, có khi chưa làm hết trách nhiệm, còn nặng về chủ nghĩa kinh nghiệm. Vẫn tồn tại hiện tượng nể nang, né tránh hoặc chưa nhận thức được đầy đủ, đúng đắn vị trí, vai trò, thẩm quyền của CQĐT, VKS dẫn đến vẫn còn một số tố giác, tin báo tội phạm về xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi do CQĐT tiếp nhận nhưng không thông báo kịp thời cho VKS cùng cấp biết. Một số địa phương chưa chú trọng đến công tác phân công cán bộ có năng lực trình độ, có kinh nghiệm trong giải quyết các vụ án xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi. Không ít ĐTV, KSV nhận thức chưa thấu đáo về chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của VKS và CQĐT trong tố tụng hình sự; tinh thần trách nhiệm của một số cán bộ trong thực thi nhiệm vụ còn chưa cao. Những vấn đề bất cập đó ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả của mối quan hệ giữa CQĐT với VKS trong điều tra các vụ án xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi.

Bốn là, cơ sở vật chất, trang thiết bị và chế độ đối với cán bộ còn nhiều hạn chế. ĐTV, KSV làm việc trong lĩnh vực đặc thù, thường xuyên đấu tranh với mặt trái của

xã hội, áp lực công việc cao, mỗi quyết định của CQĐT, VKS có ảnh hưởng trực tiếp đến tương lai, danh dự, nhân phẩm, uy tín của nạn nhân là các em nhỏ, gia đình nạn nhân, và của chính các đối tượng bị tình nghi thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, đòi hỏi mỗi cán bộ phải công tâm, sáng suốt, khách quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Tuy nhiên, hiện nay chế độ tiền lương, phụ cấp, chế độ đãi ngộ chưa thực sự tương xứng với tính chất công việc được giao. Đặc biệt với cơ quan VKS thì mức lương chưa có sự khác biệt căn bản với các đơn vị hành chính khác, trong khi đặc thù nghề nghiệp (VKS là cơ quan giám sát toàn bộ hoạt động tố tụng hình sự từ khởi tố, điều tra, xét xử, VKS là cơ quan duy nhất thực hiện hoạt động truy tố và buộc tội tại phiên tòa), tính chất áp lực công việc và trách nhiệm mà mỗi KSV phải gánh vác. Thực tế đó khiến cho nhiều cán bộ có trình độ, năng lực và kinh nghiệm không yên tâm công tác gắn bó lâu dài với Ngành.

Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện nay còn chưa đáp ứng được với nhu cầu công việc. Nhiều nơi trụ sở làm việc còn chật hẹp, phương tiện thiếu thốn không đáp ứng được yêu cầu của cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm hiện nay. Các thiết bị hiện có chưa tương xứng với tốc độ phát triển của công nghệ thông tin trong nước và thế giới. Nhiều đối tượng phạm tội sử dụng công nghệ để tiếp cận nạn nhân và thực hiện hành vi như: Dụ dỗ, lôi kéo, ép buộc người dưới 16 tuổi tự chụp, quay lại cảnh trình diễn khiêu dâm của mình sau đó phát tán; Dụ dỗ, lôi kéo, ép buộc người dưới 16 tuổi khóa thân và truyền tải trực tiếp âm thanh, hình ảnh qua Internet (livestream)...² thì việc phát hiện, thu thập chứng cứ dữ liệu điện tử,

đấu tranh rất khó khăn do nhiều cán bộ chưa được tiếp xúc và sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật, công nghệ hiện đại.

Năm là, quá trình thu thập thông tin ban đầu trong các vụ xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi gặp nhiều khó khăn do nhận thức pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế, tâm lý xấu hổ, mặc cảm nên họ thường ngại đi trình báo hoặc cung cấp thông tin không đầy đủ, chính xác về sự việc xảy ra.

Các đối tượng thực hiện hành vi phạm tội đa phần là người có mối quan hệ quen biết với nạn nhân và gia đình nạn nhân. Thậm chí có nhiều trường hợp chính những người thân trong gia đình, họ hàng lại thực hiện hành vi xâm hại tình dục với con, em, cháu mình, khi vụ việc được gia đình phát hiện thì thường có mong muốn giải quyết nội bộ tránh để người ngoài biết chuyện. Do đó, thông tin liên quan đến hành vi phạm tội không được cung cấp kịp thời, đầy đủ cho cơ quan có thẩm quyền.

3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả mối quan hệ giữa Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát trong tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi

Tăng cường quan hệ phối hợp giữa CQĐT và VKS trong tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi là yêu cầu cấp thiết hiện nay. Hoạt động giải quyết án hình sự là hoạt động phức tạp được pháp luật quy định cụ thể đối với hệ thống cơ quan khác nhau thực hiện, mỗi cơ quan được pháp luật quy định thực hiện chức năng, nhiệm vụ riêng, có tính độc lập về tổ chức, hoạt động trong từng giai đoạn. Vì vậy, để đảm bảo hiệu quả giải quyết vụ án, có đủ cơ sở chứng minh hành vi phạm tội thì cần phải nâng cao chất lượng phối hợp giữa CQĐT và VKS ngay từ khi có tố giác, tin báo về tội phạm. Để nâng cao chất lượng mối quan hệ giữa CQĐT và VKS trong tiếp nhận, giải

² Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP ngày 01/10/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại các điều 141, 142, 143, 144, 145, 146, 147 của Bộ luật Hình sự và việc xét xử vụ án xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi.

quyết tố giác, tin báo về tội phạm xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi, tác giả đề xuất một số giải pháp sau:

Thứ nhất, hoàn thiện quy định của pháp luật

BLTTHS năm 2015 đã có nhiều sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hơn, phù hợp hơn với những thay đổi của tình hình kinh tế, xã hội của đất nước trong giai đoạn hiện nay. Việc ban hành BLTTHS năm 2015 đã giải quyết được rất nhiều vướng mắc trong quá trình áp dụng BLTTHS năm 2003, đây là một trong những cơ sở quan trọng để thực hiện quá trình cải cách tư pháp, nâng cao hiệu lực, hiệu quả đấu tranh phòng, chống tội phạm, và nâng cao năng lực của hệ thống các cơ quan tư pháp. Tuy nhiên, hiện vẫn còn một số điểm cần tiếp tục hoàn thiện, trong đó có liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan nhằm thực hiện tốt hơn mối quan hệ giữa CQĐT và VKS.

Hiện nay, một số quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của VKS chưa thực sự hợp lý dẫn đến VKS chưa có thực quyền trong giải quyết vụ án, gặp nhiều khó khăn trong việc nắm bắt thông tin ban đầu, nhiều quyết định, yêu cầu của VKS chưa được CQĐT thực hiện đầy đủ, kịp thời nhưng chưa có cơ chế ràng buộc trách nhiệm hoặc chế tài xử lý. Vì vậy, cần sửa đổi các quy định liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của KSV, tạo tính chủ động cho KSV trong việc thực hiện các quyết định của mình, từ đó tạo ra tính chủ động cho KSV và ĐTV trong mối quan hệ tố tụng. Cần tiếp tục nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định nhằm mở rộng phạm vi thẩm quyền của VKS khi giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm không chỉ giới hạn trong các trường hợp quy định tại điểm c khoản 3 Điều 145 BLTTHS năm 2015 mà còn trong các trường hợp xét thấy cần thiết thì VKS có thể trực tiếp giải quyết.

Với đặc thù của loại án xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi, khi có tố giác, tin báo về tội phạm thì các cơ quan cần nhanh chóng, kịp thời tiến hành thu thập thông tin, dấu vết, vật chứng vì đó là đầu mối,

căn cứ đầu tiên để tiến hành các hoạt động tiếp theo.

Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 3 Điều 146 BLTTHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2021 thì Công an xã, phường, thị trấn, Đoàn Công an ngoài việc tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, lập biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm còn có quyền tiến hành kiểm tra, xác minh sơ bộ, sau đó chuyển ngay tố giác, tin báo về tội phạm kèm theo tài liệu, đồ vật có liên quan cho CQĐT có thẩm quyền. Nếu quá trình xác minh và xác định không phải là tố giác, tin báo về tội phạm hoặc xác định các vi phạm này là vi phạm hành chính thì sẽ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 146 BLTTHS năm 2015 quy định “*Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về việc tiếp nhận đó cho Viện kiểm sát cùng cấp hoặc Viện kiểm sát có thẩm quyền*”. Với quy định này, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, CQĐT có sự chủ động nhất định khi tiến hành xác minh, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm; nhưng sẽ có trường hợp chậm trễ trong việc thông báo, hoặc nhiều vụ có dấu hiệu tội phạm nhưng không được kiểm tra, xác minh kịp thời. Không chỉ đối với nguồn tin tội phạm xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi mà với các loại tội phạm khác cũng cần sự nhanh chóng nắm bắt, thu thập thông tin, dấu vết, vật chứng. Nếu VKS không nắm bắt được thông tin ngay từ thời điểm ban đầu sẽ khó có thể thực hiện tốt công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát cũng như thực hiện tốt mối quan hệ giữa các cơ quan trong giai đoạn này. Vì vậy, cần sửa đổi quy định theo hướng tất cả các cơ quan, tổ chức khi tiếp nhận nguồn tin về tội phạm đều phải thông báo ngay cho VKS trong thời gian 24 giờ và VKS có thẩm quyền hủy bỏ các quyết định của Công an

xã, phường, thị trấn, Đồn Công an nếu xét thấy quy định đó trái pháp luật.

Tiếp tục nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định trong Nghị quyết số 06/2019 ngày 01/10/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại các điều 141, 142, 143, 144, 145, 146, 147 của Bộ luật Hình sự và việc xét xử vụ án xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi, mở rộng phạm vi đối với hành vi dâm ô bao gồm cả sự phô bày bộ phận nhạy cảm trước người khác (buộc nạn nhân phô bày hoặc buộc nạn nhân nhìn sự phô bày các bộ phận nhạy cảm), buộc nạn nhân nghe những lời lẽ kích thích tình dục. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến trả lời kết quả giám định theo hướng quy định thời hạn cụ thể đối với các vụ xâm hại tình dục.

Thứ hai, cần tăng cường hơn nữa việc tổ chức giao ban giữa hai cơ quan với nhau nhằm nhanh chóng nắm bắt, cập nhật thông tin về tình hình tội phạm nói chung cũng như tình hình thụ lý, tiến độ giải quyết các tố giác, tin báo về tội phạm xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi

Định kì hàng tháng, Lãnh đạo CQĐT, VKS, Tòa án họp để đánh giá tình hình tội phạm nói chung, trong đó có tình hình tội phạm xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi nói riêng trên địa bàn, kiểm điểm công tác phối hợp và đề ra kế hoạch phối hợp trong thời gian tiếp theo, đồng thời cùng nhau bàn bạc giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm. Lãnh đạo các cơ quan kịp thời nắm bắt diễn biến tình hình giúp cho việc phối hợp trong giải quyết tin báo tố giác tội phạm được kịp thời, đầy đủ, chính xác.

Để thực hiện tốt mối quan hệ ngay từ trong giai đoạn tiếp nhận nguồn tin thì trước khi tiến hành thu thập chứng cứ, CQĐT cần chủ động thông báo cho VKS, tạo điều kiện thuận lợi cho VKS các hoạt động như khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi... Trong các hoạt động

thu thập chứng cứ này, CQĐT, VKS cần chủ động phối hợp với nhau để tìm ra hướng giải quyết tốt nhất, chứng cứ được thu thập với chất lượng cao nhất. Ngoài ra, mỗi cơ quan cần thống nhất cơ chế kiểm tra liên ngành đối với từng khâu công tác; kịp thời phát hiện những thiếu sót, tồn tại để chấn chỉnh, yêu cầu khắc phục; kiến nghị với cấp trên và cấp ủy Đảng địa phương về những biện pháp tăng cường hiệu quả đấu tranh, phòng chống tội phạm.

Thứ ba, nâng cao nhận thức, năng lực chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ trong tiếp nhận, giải quyết các tố giác, tin báo về tội phạm xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi

Để thực hiện được giải pháp về công tác cán bộ thì ngay từ khâu tuyển dụng, bổ nhiệm phải thực hiện tốt. Ngành Công an và Kiểm sát cần nghiên cứu, tùy theo chức năng, nhiệm vụ của từng ngành để xây dựng đề án tuyển dụng nhân sự, lựa chọn ngay từ đầu vào những cán bộ có đủ phẩm chất, đủ kiến thức, trình độ, có phẩm chất chính trị vững vàng, có lối sống lành mạnh, tác phong nhanh nhẹn, nhiệt tình, sống có trách nhiệm; chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; lựa chọn những người có lập trường tư tưởng vững vàng, kiên định, không bị cám dỗ trước những lợi ích cá nhân; người được tuyển chọn phải có ý thức tổ chức kỷ luật, luôn có tinh thần phấn đấu học hỏi, tự rèn luyện bản thân, trau dồi nghiệp vụ để đáp ứng với yêu cầu công việc được giao. Trong quá trình xây dựng kế hoạch tuyển dụng, bổ nhiệm cần công khai, minh bạch, rõ ràng, công bằng, kiên quyết loại bỏ những yếu tố tiêu cực có thể tác động đến kết quả tuyển dụng, bổ nhiệm. Có như vậy mới thu hút được người tài, người có tâm vào cơ quan làm việc.

Bản thân các ĐTV, KSV luôn phải tự học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, am hiểu các lĩnh vực khác của đời sống xã hội như: Chính trị, kinh tế, xã hội, tâm lý, khoa học kỹ thuật..., các kiến

thức về tâm lý, khoa học giáo dục đối với người dưới 16 tuổi. Đây là những tri thức giúp cho việc thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm của mình trong quá trình tiếp xúc với nạn nhân là người dưới 16 tuổi, thu thập chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội. Trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay với nhiều khó khăn, thách thức mới thì ĐTV, KSV cần được đào tạo và tự trau dồi nâng cao trình độ, hiểu biết, trang bị các kĩ năng khi giải quyết các vụ án xâm hại tình dục mà các đối tượng sử dụng công nghệ cao; trang bị những kiến thức, kỹ năng trong thu thập, đánh giá chứng cứ điện tử, trong việc ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại, tiên tiến.

CQĐT, VKS cần luôn có kế hoạch gửi cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo chuyên sâu về kỹ năng nghiệp vụ giải quyết các vụ án xâm hại tình dục trẻ em. Các chuyên đề cần tập trung vào công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi với các yêu cầu cụ thể cần đạt được trong giai đoạn này, hướng dẫn các kĩ năng và phương pháp thu thập thông tin, xử lý các tình huống cụ thể và các vướng mắc phát sinh.

Bên cạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, trong thời gian tới cần tiếp tục cải cách chế độ tiền lương, chính sách đãi ngộ hợp lý cho ĐTV, KSV nhằm từng bước khắc phục sự bất cập về đời sống của cán bộ công chức, viên chức công tác trong các cơ quan đơn vị mang tính chất đặc thù này. Qua đó góp phần ổn định đời sống để cho họ yên tâm công tác, cống hiến cho đất nước, đáp ứng được yêu cầu cải cách trong giai đoạn mới. Đầu tư trang thiết bị hiện đại và có kế hoạch đào tạo ngắn hạn để cán bộ tiếp cận, sử dụng thành thạo các trang thiết bị, sử dụng các ứng dụng, phần mềm hiện đại phục vụ cho công tác chuyên môn.

Thứ tư, tập trung đẩy mạnh công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong hoạt động tiếp nhận, giải quyết các tố giác, tin báo về tội

phạm xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi

Để nâng cao hiệu quả hoạt động tiếp nhận, giải quyết các tố giác, tin báo về tội phạm xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi, Lãnh đạo hai ngành cần phải duy trì thường xuyên việc sơ kết, tổng kết công tác giải quyết các vụ án. Nhằm đánh giá những kết quả đã đạt được cũng như những bài học kinh nghiệm rút ra từ thực trạng, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải quyết vụ án và quá trình thu thập, xử lý thông tin ngay từ ban đầu, đề ra những giải pháp hiệu quả hơn cho thời gian tới.

Để việc sơ kết, tổng kết đạt kết quả tốt, Lãnh đạo CQĐT, VKS phải có sự chuẩn bị kỹ càng ở mỗi cơ quan về các nội dung cần tiến hành đánh giá; hình thức, thời gian sơ kết, tổng kết; đảm bảo tính khách quan, toàn diện trong việc đánh giá kết quả đã thực hiện. Về mặt lý luận và thực tiễn, CQĐT, VKS phải chủ động phối hợp với nhau để đấu tranh phòng, chống tội phạm xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi trong tình hình mới với tính chất, mức độ ngày càng phức tạp, nghiêm trọng; Chủ động chọn các vụ án nghiêm trọng, phức tạp, dư luận quan tâm để đẩy nhanh tiến độ khởi tố, điều tra, truy tố đưa ra xét xử, qua đó giúp cho ĐTV, KSV nâng cao năng lực, kĩ năng nghiên cứu hồ sơ, đánh giá chứng cứ nhằm giải quyết vụ án một cách khách quan, toàn diện.

Thường xuyên tiến hành sơ kết, tổng kết các vụ án đã giải quyết, các vụ án điển hình và các vụ án có nhiều tình tiết phức tạp, có quan điểm khác nhau để phát hiện, khắc phục các sơ hở, thiếu sót, nhân rộng các mô hình điểm nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi. Đặc biệt tổng kết các vụ án, chuyên án để rút ra các phương án, chiến thuật đấu tranh mới, các cách thức nghiên cứu, thu thập, đánh giá chứng cứ hiệu quả./.